

Số: /BC-BQL

Hải Phòng, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả dự ước thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội năm 2023, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Xây dựng;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cục Thống kê thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 06/12/2022 của Thành ủy về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/01/2023 về công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023; Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 11/3/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 19/01/2023 về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 13/02/2023 về kế hoạch hành động thực hiện Chủ đề năm 2023 của thành phố về “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Thực hiện chuyển đổi số”,

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (Ban Quản lý) tổng hợp và báo cáo cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục phát huy những kết quả, kinh nghiệm trong các năm qua, 10 tháng đầu năm 2023 tập thể lãnh đạo Ban Quản lý tiếp tục chủ động, tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo và nghiêm túc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ với các kết quả chủ yếu sau:

- Thường xuyên quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Kết luận của

Trung ương Đảng, Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, nhất là các Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng phát triển kinh tế - xã hội.

- Ban hành đồng bộ, đầy đủ và tổ chức thực hiện các Kế hoạch về triển khai nhiệm vụ năm 2023; kiểm soát thủ tục hành chính; chuyển đổi số; kiểm tra, giám sát doanh nghiệp; phòng chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện chủ đề năm 2023 của thành phố về "Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Thực hiện chuyển đổi số"...

- Xây dựng, ban hành kịp thời, đầy đủ, các kế hoạch để triển khai; tổ chức các hội nghị trực tiếp, cuộc họp trực tuyến nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, chế độ giao ban lãnh đạo hàng tuần, quý, năm, kiểm tra định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm; giao ban cán bộ chủ chốt hàng tháng.

- Căn cứ Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Ban và Công đoàn, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên trong cụ thể hóa các Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm lãnh đạo, chỉ đạo tập thể cán bộ, công chức, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị mà Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố giao; chấp hành đúng nội quy, quy định của cơ quan, đồng thời hướng dẫn thủ tục hành chính đúng quy trình nghiệp vụ cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, các phòng nghiệp vụ tập trung tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp trong các KCN, KKT thực hiện theo quy định của pháp luật, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, giúp đỡ các nhà đầu tư gặp khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực: góp vốn, giải ngân, tiến độ dự án, quản lý lao động, bảo vệ môi trường, quy hoạch - xây dựng, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm, thương mại - xuất nhập khẩu và thực hiện đầy đủ; báo cáo kịp thời theo quy định.

2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu, kế hoạch năm 2023¹

2.1. Thu hút đầu tư

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI):

- 10 tháng năm 2023 cấp mới 57 dự án FDI vốn đầu tư 1.171 triệu USD, điều chỉnh tăng vốn đầu tư 37 dự án với số vốn 1.866 triệu USD; tổng vốn thu hút đạt **3.037** triệu USD, bằng 193,75% cùng kỳ năm trước², đạt 151,85% so với kế hoạch năm³.

¹ Tính đến ngày 14/10/2023.

² Thu hút FDI 10 tháng năm 2022 đạt 1.567,46 triệu USD.

³ Kế hoạch thu hút FDI năm 2023 là 2 tỷ USD.

- Lũy kế đến hết tháng 10 năm 2023, các KCN, KKT thu hút 511 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đầu tư 25.863 tỷ USD.

- Dự kiến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài năm 2023 đạt 3,5 tỷ USD.

Thu hút đầu tư trong nước (DDI):

- 10 tháng năm 2023 cấp mới 13 dự án DDI vốn đầu tư 22.846 tỷ đồng, tăng vốn 14 dự án DDI vốn đầu tư 917 tỷ đồng, tổng vốn thu hút đạt **23.762** tỷ đồng, đạt 205,9% so với cùng kỳ năm trước⁴, đạt 237,62% so với kế hoạch⁵.

- Lũy kế 10 tháng năm 2023, các KCN, KKT thu hút 217 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư 318.337 tỷ đồng.

- Dự kiến thu hút đầu tư trong nước năm 2023 đạt 24.000 tỷ đồng.

2.2. Hoạt động xúc tiến đầu tư

- Công tác xúc tiến đầu tư: Ban Quản lý tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, hướng dẫn nhà đầu tư tìm hiểu về chính sách ưu đãi đầu tư vào KCN, KKT. Hoạt động quảng bá, xúc tiến được chú trọng với hình thức phong phú, đa dạng và hiệu quả. Cổng thông tin điện tử được đẩy mạnh khai thác, tạo kênh hỗ trợ và kết nối thuận lợi cho doanh nghiệp... Bộ ấn phẩm xúc tiến đầu tư gồm USB, video và tài liệu được xây dựng chi tiết, đồng bộ cung cấp đầy đủ thông tin, góp phần xây dựng hình ảnh hấp dẫn của Ban Quản lý và của thành phố, tạo hiệu quả xúc tiến tích cực. Hàng quý phát hành Bản tin Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng. Hàng năm xây dựng phim tài liệu xúc tiến đầu tư bằng 6 ngôn ngữ. Hoàn thiện và đưa vào sử dụng Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý (heza.gov.vn) tích hợp hệ thống trợ lý ảo AI nhằm hỗ trợ giải quyết các yêu cầu của các nhà đầu tư và Bản đồ số VR360 nhằm cung cấp góc nhìn trực quan nhất về các khu công nghiệp, khu kinh tế cho các nhà đầu tư cũng như cho công tác quản lý của Ban Quản lý.

- 10 tháng đầu năm 2023, Ban Quản lý đã tiếp xúc, làm việc với nhà đầu tư thông qua nhiều hình thức như trực tiếp, trực tuyến nhằm cung cấp tối đa các thông tin về môi trường đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư theo đề nghị của các đối tác và thường xuyên, chủ động duy trì liên lạc, trao đổi thông tin, kịp thời; thông qua việc tích cực hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp trong suốt quá trình triển khai dự án và đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo niềm tin về môi trường đầu tư an toàn, thân thiện và hấp dẫn (Phụ lục kèm theo).

2.3. Nộp ngân sách nhà nước

Lũy kế 10 tháng đầu năm 2023, nộp ngân sách đạt 2.355,517 triệu đồng, đạt 92,01% kế hoạch được giao (2.560 triệu đồng), trong đó: Cơ quan Ban Quản lý Khu kinh tế: 2.152,121 triệu đồng, đạt 100,52% kế hoạch giao (2.141 triệu

⁴ Thu hút DDI 10 tháng năm 2022 đạt 11.539,09 tỷ đồng.

⁵ Kế hoạch thu hút DDI năm 2023 là 10.000 tỷ đồng.

đồng); Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ việc làm Khu kinh tế: 203,396 triệu đồng, đạt 48,5% kế hoạch giao (419 triệu đồng).

2.4. Tình hình đầu tư phát triển hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế

(1) Về đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế

- Đã tập trung triển khai các thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng và các thủ tục liên quan của các Dự án đầu tư các khu chức năng trong Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, đặc biệt là các dự án đầu tư các bến cảng tại khu vực Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện. Đến nay, Bến số 1, 2 đã đi vào hoạt động từ năm 2018; Bến số 3, 4, 5, 6 đã khởi công xây dựng từ năm 2022, phần đầu hoàn thành và đưa vào khai thác từ cuối năm 2024; Bến số 7, 8 đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, hiện đang thực hiện các thủ tục để chuẩn bị khởi công dự án; Các bến số 9, 10, 11, 12 hiện đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư. Các dự án cảng biển khi đi vào hoạt động sẽ tạo thành một khu vực trung chuyển hàng hóa quan trọng của cả khu vực miền Bắc, đóng góp quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cũng đang chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để chuẩn bị hồ sơ thành lập khu kinh tế Nam Hải Phòng với diện tích khoảng 20.000 ha tại khu vực lân cận sông Văn Úc, cảng Nam Đồ Sơn, dọc theo tuyến đường cao tốc ven biển; hiện đang bổ sung vào Quy hoạch vùng đồng bằng Sông Hồng và Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; phần đầu thành lập trong năm 2025.

(2) Về đầu tư phát triển hạ tầng các khu công nghiệp

Trên địa bàn thành phố đã thành lập 14 khu công nghiệp. Bên cạnh các KCN đã cơ bản lấp đầy (KCN Nhật Bản – Hải Phòng 100%; KCN Đồ Sơn Hải Phòng 96,3%; KCN Trảng Duệ 96,7%; KCN Đình Vũ 96,3%; KCN MP Đình Vũ 99,7%; KCN và DV Hàng Hải 100%; KCN An Dương 89,2%), các KCN VSIP Hải Phòng (76,6%), Nam Cầu Kiền (77,5%), Tiên Thanh (chưa giao đất) đang tập trung triển khai công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho các doanh nghiệp hạ tầng; các KCN Nam Đình Vũ Khu I, Nam Đình Vũ Khu II, KCN Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, KCN và Khu phi thuế quan Xuân Cầu đang tích cực đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư.

Tỷ lệ lấp đầy trung bình: 63,25%; Suất đầu tư trung bình: 12 triệu USD/ha.

(3) Về công tác tài nguyên môi trường

Lĩnh vực Môi trường

Tháng 10 năm 2023, Ban Quản lý đã tiếp nhận mới 07 dự án đề nghị cấp giấy phép môi trường, và đã giải quyết 05 dự án đề nghị cấp giấy phép môi trường. 10 tháng năm 2023, tiếp nhận mới 65 dự án đề nghị cấp giấy phép môi trường và đã giải quyết 59 dự án đề nghị cấp giấy phép môi trường.

Lĩnh vực Đất đai

- Tháng 10 năm 2023, Ban Quản lý đã thực hiện:
 - + Tham mưu Lãnh đạo Ban ban hành 03 quyết định cho thuê đất.
 - + Thông báo giá, tiền thuê đất cho 05 dự án;
 - + Ban hành 02 quyết định miễn tiền thuê đất.
- 10 tháng năm 2023, Ban Quản lý đã thực hiện:
 - + Ký 02 hợp đồng cho thuê đất (KCN Đình Vũ và KCN Xuân Cầu; Dự án của Công ty CP Trường An Hải Phòng).
 - + Đang thực hiện thủ tục đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố giao đất cho 01 tổ chức.
 - + Ngoài ra, phòng Tài nguyên và Môi trường đang thực hiện rà soát tổng thể tình hình quản lý đất đai KCN, KKT.

(4) Triển khai thực hiện khu công nghiệp sinh thái

Hiện nay trên địa bàn thành phố có 2 đơn vị đề xuất triển khai khu công nghiệp sinh thái: Công ty CP khu công nghiệp Đình Vũ (chủ đầu tư KCN Đình Vũ) và Công ty CP Shinec (chủ đầu tư KCN Nam Cầu Kiền). Các công ty đang chủ động từng bước triển khai khu công nghiệp sinh thái theo hướng dẫn tại Nghị định 35/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ, trong đó:

Việc thực hiện Công nghiệp sinh thái đã được quy định tại Nghị định 35/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ, trong đó có các tiêu chí để công nhận trở thành khu công nghiệp sinh thái và trình tự thủ tục đăng ký chứng nhận khu công nghiệp sinh thái, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có Thông tư hướng dẫn cụ thể việc thực hiện các nội dung trên, do vậy các hoạt động về triển khai mô hình khu công nghiệp sinh thái của doanh nghiệp mới chỉ dừng lại ở mức độ khảo sát, thực nghiệm, chưa thể hoàn thiện Hồ sơ để gửi lên cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cấp Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái cho các khu công nghiệp.

(5) Xây dựng nhà ở cho công nhân, nhà ở xã hội

- Tại khu vực Đình Vũ hiện đang triển khai các dự án:
 - + Dự án đầu tư xây dựng nhà ở công nhân viên của Công ty TNHH Pegatron Việt Nam tại phường Đông Hải 2 (đáp ứng chỗ ở cho khoảng 10.000 lao động) đã khởi công ngày 30/5/2023; hiện nay Công ty đang khẩn trương hoàn thiện các hạng mục xây dựng, dự kiến hoàn thành xây dựng trước ngày 31/10/2024 để đưa vào khai thác sử dụng.
 - + Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An (quy mô dân số khoảng 12.000 người) đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, đã hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư; hiện đang tập trung triển khai các thủ tục về đất đai, môi trường, cấp phép xây dựng, phân đấu khởi công trong Quý I/2024.
 - + Dự án đầu tư nhà ở xã hội (Giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải (quy mô dân số khoảng 9.500 người),

đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, đã hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư; hiện đang tập trung triển khai các thủ tục về đất đai, môi trường, cấp phép xây dựng, phần đầu khởi công trong năm 2023.

- Tại khu công nghiệp VSIP Hải Phòng: Hiện nay, Công ty TNHH VSIP Hải Phòng đang nghiên cứu đề xuất lô đất 4,33 ha để đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội, dự kiến thực hiện trong năm 2023 và khoảng 11,72 ha dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030. Ngoài ra, Công ty TNHH Regina Miracle International Việt Nam hiện cũng đang nghiên cứu đề xuất Dự án đầu tư khu nhà ở công nhân viên công ty với diện tích khoảng 10-15 ha, đáp ứng chỗ ở cho 15.000 công nhân của công ty.

- Tại khu công nghiệp An Dương: Tại Công văn số 3610/VP-XD3 ngày 03/10/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án khu nhà ở xã hội với diện tích 56 ha tại thị trấn An Dương và các xã Đông Thái, An Đông, huyện An Dương, dự kiến đáp ứng khoảng 12.413 người.

- Tại khu công nghiệp Tràng Duệ (giai đoạn 1 và 2):

+ Dự án khu ký túc xá của Công ty TNHH LG Display Việt Nam với quy mô đầu tư xây dựng gồm 12 tòa nhà với quy mô tầng cao 5 tầng, sau khi hoàn thành đáp ứng được chỗ ở cho khoảng 10.800 người. Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng giai đoạn 1, 2, và một phần giai đoạn 3 gồm 06 tòa nhà, trong đó có 04 tòa phục vụ công nhân với diện tích sàn xây dựng khoảng 37.000m², đáp ứng chỗ ở cho 3.600 người.

+ Dự án khu đô thị - dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tràng Duệ tại xã Lê Lợi, huyện An Dương do Công ty CP Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng làm chủ đầu tư với diện tích 42,08 ha, trong đó quy hoạch lô đất để xây dựng nhà ở xã hội là 3,14 ha, dự kiến bố trí 4 block nhà tầng cao tối đa 20 tầng, khoảng 3.600 căn hộ, đáp ứng chỗ ở cho khoảng 12.600 người. Hiện nay hạng mục nhà ở xã hội của Dự án đã được khởi công ngày 28/5/2023.

2.5. Hoạt động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế

(1) Tình hình lao động, an toàn vệ sinh lao động

- Tổng số lao động hiện đang làm việc tại các KCN, KKT là 180.753 lao động, giảm 4,8% so với cùng kỳ (189.861 người). Trong đó: lao động Việt Nam: 176.284 người, giảm 5,1% so với cùng kỳ (185.649 người); lao động nước ngoài: 4.469 người, tăng 6,1% so với cùng kỳ (4.212 người).

- Thu nhập bình quân 11,5 triệu đồng/người/tháng. Quan hệ lao động, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động ổn định.

- Đến nay, trong KCN, KKT có 300 tổ chức công đoàn cơ sở (gồm 05 tổ chức hành chính sự nghiệp, 295 tổ chức doanh nghiệp); 143.862 đoàn viên (chiếm gần 80% tổng số lao động Việt Nam). 10 tháng đầu năm 2023, thành lập

mới 16/22 công đoàn cơ sở (đạt 73% kế hoạch năm), phát triển mới 7.346 đoàn viên.

(2) Một số chỉ tiêu chủ yếu trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Doanh thu: Ước đạt 25.078 triệu USD, đạt 83,98% so với kế hoạch năm⁶.

- Xuất khẩu: Ước đạt 18.574 triệu USD, đạt 79,28% so với kế hoạch năm⁷.

- Nhập khẩu: Ước đạt 15.254 triệu USD, đạt 69,94% kế hoạch năm⁸.

- Nộp ngân sách: Ước đạt 10.912 tỷ đồng, đạt 65,68% so với kế hoạch năm⁹.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp, việc gián đoạn chuỗi cung ứng sản xuất, lạm phát, biến động của giá than, xăng dầu thế giới làm cho chi phí sản xuất, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, gây áp lực lớn lên hoạt động sản xuất, kinh doanh. Giá cước vận tải tiếp tục tăng cao khiến cho hoạt động nhập khẩu nguyên liệu, xuất khẩu hàng hóa gặp nhiều khó khăn. Một số doanh nghiệp phải giãn tiến độ sản xuất, giảm nhập khẩu nguyên vật liệu, điều chỉnh các phương án sản xuất kinh doanh thích ứng với tình hình mới, cơ cấu lại khách hàng và đơn hàng.

2.6. Thực hiện Cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí

- Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp tục tập trung cải thiện theo hướng tăng xử lý trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4, tăng cường công khai minh bạch; chống mọi hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực:

Thực hiện việc sử dụng Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ; thông báo số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý thông tin của doanh nghiệp.

Ban Quản lý đang triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào giải quyết các TTHC cho doanh nghiệp. Thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC, phát huy tốt cơ chế “một cửa, tại chỗ”, “một cửa liên thông”; Cổng thông tin điện tử (được nâng cấp năm 2023) và Hệ thống quản trị - điều hành eHeza (đang được nâng cấp để sử dụng trên ứng dụng điện tử thông minh) được sử dụng bằng 4 ngôn ngữ (Việt, Anh, Hàn, Nhật) nhằm tạo cổng thông tin phục vụ, trao đổi thông tin với doanh nghiệp. Đồng thời, Ban Quản lý đang xây dựng kế hoạch liên kết với một số khu công

⁶ Kế hoạch doanh thu năm 2023: 635.958 tỷ đồng.

⁷ Kế hoạch xuất khẩu năm 2023: 23.429 triệu USD.

⁸ Kế hoạch nhập khẩu năm 2023: 21.810 triệu USD.

⁹ Kế hoạch nộp ngân sách năm 2023: 16.615 tỷ đồng.

nghiệp để xây dựng khu công nghiệp thông minh và áp dụng ứng dụng AI, công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước.

(1) Về thực hiện đưa lên toàn trình TTTC lĩnh vực thuộc thẩm quyền:

Sau khi rà soát 59 TTTC lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý có 20 TTTC đưa lên toàn trình, 23 TTTC đưa lên một phần, 16 TTTC 03 năm không phát sinh hồ sơ.

(2) Về thực hiện cắt giảm thời gian xử lý TTTC lĩnh vực thuộc thẩm quyền:

Ngày 20/7/2023, Ban Quản lý ban hành Quyết định số 3598/QĐ-BQL về ban hành Quy trình nội bộ giải quyết TTTC thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý.

Theo đó, có 50 TTTC trên tổng số 59 TTTC lĩnh vực thuộc thẩm quyền được cắt giảm trên 23% thời gian xử lý TTTC.

(3) Về thực hiện giải quyết TTTC lĩnh vực thuộc thẩm quyền 10 tháng đầu năm 2023:

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTTC: 3680 Hồ sơ

Số hồ sơ mới tiếp nhận: 3524 hồ sơ

Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 156 Hồ sơ

- Số hồ sơ đã giải quyết: 3609 hồ sơ

Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 3586 hồ sơ

Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 23 hồ sơ

- Số hồ sơ đang giải quyết: 71 hồ sơ

Số hồ sơ chưa đến hạn: 23 hồ sơ

Số hồ sơ đã quá hạn: 3 hồ sơ

Phối hợp với Công an thành phố tổ chức Hội nghị tuyên truyền về Đề án 06/CP; hướng dẫn cài đặt VN&ID và định danh điện tử mức độ 2 cho các cán bộ công chức, viên chức và các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng KKT.

2.7. Thực hiện chuyển đổi số

Tại Ban Quản lý:

Ban Quản lý đang vận hành hiệu quả 03 phần mềm. *Cụ thể:*

(1) Hệ thống phần mềm văn phòng điện tử (eOffice) trong việc nhận, gửi văn bản.

(2) Hệ thống Một cửa điện tử - Dịch vụ công trực tuyến thành phố với việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính.

(3) Hệ thống phần mềm quản trị và điều hành điện tử tích hợp (eHEZA)¹⁰ trong việc tương tác đầy đủ các lĩnh vực chuyên ngành giữa doanh nghiệp và Ban Quản lý.

(4) Hệ thống họp trực tuyến với các doanh nghiệp.

¹⁰ Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 13/9/2021.

(5) Hệ thống ứng dụng kết nối việc làm trong các KCN, KKT trên địa bàn thành phố¹¹.

(6) Công tác thanh toán trực tuyến: 10 tháng đầu năm 2023 đạt 2.254.879.000 đồng (trong đó: thanh toán qua Qr Pay đạt 1.849.179.000 đồng; thu phí, lệ phí bằng hình thức không dùng tiền mặt: 405.700.000 đồng/670 hồ sơ).

(7) Vận hành Hệ thống phần mềm quản trị & điều hành điện tử tích hợp (eHEZA). 10 tháng năm 2023 số hóa được: 5.000 bộ hồ sơ/5 lĩnh vực với gần 70.000 trang tài liệu. Gần 500 doanh nghiệp sử dụng tài khoản eHeza tương tác với Ban Quản lý, đạt 83,3% tổng số doanh nghiệp được cấp tài khoản (650 doanh nghiệp). Đang triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 2980/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 về xây dựng dữ liệu dùng chung, tích hợp lên hệ thống phần mềm điện tử eHeza; xây dựng ứng dụng eHeza sử dụng trên điện thoại di động thông minh.

(9) Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử Ban Quản lý (heza.gov.vn) tích hợp hệ thống trợ lý ảo AI nhằm hỗ trợ giải quyết các yêu cầu của các nhà đầu tư và Bản đồ số VR360 nhằm cung cấp góc nhìn trực quan nhất về các khu công nghiệp, khu kinh tế cho các nhà đầu tư cũng như cho công tác quản lý của Ban Quản lý với lượt truy cập trung bình khoảng 500 lượt/ngày.

Tại các doanh nghiệp trong KCN, KKT:

- Doanh nghiệp hạ tầng đã triển khai số hóa KCN để các doanh nghiệp thứ cấp dễ dàng tìm kiếm thông tin qua website như vị trí, ranh giới dự án trên nền tảng bản đồ map, vệ tinh, bản đồ kết nối giao thông tới các mốc quan trọng như cảng biển, sân bay với các KCN; tập trung xử lý các điểm lùm sùm, hiện đại hóa và nâng cấp hạ tầng viễn thông của các KCN.

- Ứng dụng các giải pháp thông minh trong KCN như Smart Port gồm đăng ký lệnh trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chứng từ điện tử, sử dụng công nghệ thực tế ảo VR360 để tái hiện hình ảnh KCN và các tiện ích trong không gian 3D giúp nhà đầu tư thứ cấp có thể tham quan khảo sát từ xa.

- Ứng dụng công nghệ sinh thái thân thiện với môi trường được kiểm soát 100% thông qua trạm quan trắc khí thải tự động online truyền trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Áp dụng công nghệ số hóa, ứng dụng IoT trong các lĩnh vực quản trị nội bộ trong doanh nghiệp như quản lý công việc, quản lý công suất điện, nước,...

- Xây dựng cổng thông tin khách hàng để chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp.

3. Tình hình thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao

(1) Nhiệm vụ UBND thành phố giao trên Hệ thống

¹¹ Hoạt động chính thức từ ngày 26/3/2023.

Đến ngày 17/10/2023, Ban Quản lý đã hoàn thành **219/260** nhiệm vụ được giao (đạt 85%); hiện đang thực hiện 41 nhiệm vụ (trong đó: 03 nhiệm vụ quá hạn).

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng đã có Công văn số 4954/BQL-QLĐT ngày 09/10/2023 kiến nghị UBND thành phố xác nhận hoàn thành 2 nhiệm vụ có liên quan. Hiện đang chờ UBND thành phố chỉ đạo.

Các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao trên Hệ thống văn phòng điện tử đều được Ban Quản lý tập trung chỉ đạo, hoàn thành kịp thời, đúng hạn.

(2) Nhiệm vụ UBND thành phố giao trong Chương trình công tác năm 2023

Ban Quản lý được giao 01 nhiệm vụ "Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050": Hiện nay, UBND thành phố đang trình Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 117/TTL-UBND ngày 14/8/2023 về việc trình thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đình Vũ- Cát Hải đến năm 2045.

(3) Nhiệm vụ UBND thành phố giao tại Công văn số 5388/VP-TH: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

(4) Các nhiệm vụ trọng tâm khác:

- Tổ chức và tham gia xúc tiến đầu tư tại: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc.

- Tổ chức thành công các hoạt động chào mừng kỷ niệm 30 năm thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng: Hội nghị Trao Giấy chứng nhận đầu tư cho các Công ty LG Innotek, SK, Kyocera...; Hội thảo 30 năm xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế và định hướng khu kinh tế phía Nam Hải Phòng; Triển lãm và Hội thảo kết nối doanh nghiệp phụ trợ với doanh nghiệp FDI; Lễ Kỷ niệm 30 năm thành lập....

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao đều được Ban Quản lý chỉ đạo sâu sát và thực hiện nghiêm túc, chủ động, sáng tạo; kết quả 10 tháng đầu năm 2023 là tích cực và khá toàn diện trên các mặt:

- Công tác thu hút đầu tư có bước đột phá, hoàn thành kế hoạch trước 4 tháng nhiệm vụ được giao năm 2023; phục hồi sản xuất kinh doanh của các KCN, địa bàn KKT được thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả cao.

- Đẩy nhanh có kết quả các dự án xây dựng nhà ở cho công nhân; tích cực thúc đẩy đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Ban hành đầy đủ và triển khai đồng bộ các kế hoạch chương trình chuyển đổi số tại Ban Quản lý và các doanh nghiệp trong KCN, KKT.

- Thực hiện tốt công tác cải cách TTHC, rút ngắn quy trình xử lý, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định về thời gian.

- Tích cực trong công tác hỗ trợ, hướng dẫn các nhà đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ dự án để cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án sau khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, đưa các dự án vào hoạt động đúng cam kết.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường trong các KCN, KKT.

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao trên Hệ thống phần mềm văn phòng điện tử, đảm bảo thời gian theo quy định.

- Chủ động tạo điều kiện hỗ trợ hiệu quả cho Đại hội Đoàn thanh niên, Đại hội Cựu chiến binh, phát triển tổ chức công đoàn cơ sở, các chi Đảng bộ trực thuộc Công đoàn, Đảng ủy KKT.

- Chủ động tích cực thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 07/4/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác quản lý, phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Việc thành lập các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì, thành phố không được chủ động trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư dự án. Trong khi đó, Nghị định 35/2022/NĐ-CP ra đời có một số quy định mới liên quan đến điều kiện thành lập khu công nghiệp, bao gồm điều kiện về quy hoạch xây dựng và quy hoạch khu nhà ở công nhân, dẫn tới phải thực hiện thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch nêu trên. Do đó, tiến độ thành lập các khu công nghiệp mới còn chậm.

- Thực tế các khu công nghiệp hiện nay còn nhiều vướng mắc liên quan đến quy hoạch chưa thống nhất, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, nhiều diện tích lấn biển (thực hiện thủ tục giao mặt biển riêng; phải đầu tư tuyến đê biển; thiếu thôn về nguồn và chi phí vật liệu san lấp), dẫn tới mặc dù tỷ lệ lấp đầy đối với phần diện tích đã được giao gần như đạt 80-90% nhưng tỷ lệ lấp đầy bình quân các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố còn thấp (63,25%). Thành phố hiện không có nhiều quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

- Trong bối cảnh các khu công nghiệp không còn nhiều quỹ đất để thu hút đầu tư, thành phố cũng phải chịu áp lực cạnh tranh rất lớn từ các địa phương lân cận như Quảng Ninh, Thái Bình, Hà Nam..., đặc biệt một số nhà đầu tư có nhu cầu mở rộng dự án phải chuyển hướng đầu tư sang các địa phương khác.

- Thành phố hiện còn khó khăn về nguồn lao động, đặc biệt lao động chất lượng cao chưa đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp và của xu hướng phát triển công nghiệp trong giai đoạn hiện nay.

- Việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân giao trên Hệ thống phần mềm văn phòng điện tử còn gặp vướng mắc, ảnh hưởng tới việc đảm bảo về thời gian,

chất lượng văn bản và việc chậm trễ việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao. Cụ thể: một số nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao còn bị quá hạn do thời gian yêu cầu quá gấp (chỉ trong 1-2 ngày, cá biệt có văn bản yêu cầu trả lời trong ngày ban hành văn bản...); một số nhiệm vụ hoàn thành trước hạn/ đúng hạn nhưng Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xác nhận còn chưa kịp thời ảnh hưởng tới thời hạn kết thúc nhiệm vụ bị chậm; một số nhiệm vụ không được chuyển tới Văn thư Ban Quản lý, không được tích hợp trên Hệ thống phần mềm văn bản điện tử phân hệ “Nhiệm vụ UBND TP”, khi được thông báo quá hạn rồi Ban Quản lý mới biết có nhiệm vụ được giao...

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

Nhiệm vụ của Ban Quản lý năm 2024 được xác định là tập trung thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 5 năm 2021-2025. Cụ thể hóa nhiệm vụ, tổ chức triển khai đúng thời hạn, đảm bảo nội dung trong Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố giao. Đẩy mạnh công tác phát triển các KCN và xây dựng hạ tầng KKT Đình Vũ - Cát Hải; tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các công ty phát triển hạ tầng và các doanh nghiệp thứ cấp; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng thu ngân sách của các doanh nghiệp trong KCN, KKT.

1. Kế hoạch, chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Chỉ tiêu Nộp ngân sách nhà nước của Ban Quản lý và các đơn vị trực thuộc

- Nộp ngân sách của Ban Quản lý: 3.505 triệu đồng tăng 63,7% so với ước thực hiện năm 2023 (2.141 triệu đồng).

- Nộp ngân sách của Trung tâm Dịch vụ việc làm- Đào tạo và Xúc tiến đầu tư: 450 triệu đồng bằng với ước thực hiện năm 2023 (450 triệu đồng).

1.2. Chỉ tiêu thu hút đầu tư trong KCN, KKT

- Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): 1,5-2 tỷ USD bằng 69% so với ước thực hiện năm 2023 (3,03 tỷ USD).

- Thu hút đầu tư trong nước (DI): 10.000 tỷ VND.

1.3. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp FDI, DDI trong các KCN, KKT

- Doanh thu: 635.958 tỷ VND bằng với ước thực hiện năm 2023 (635.958 tỷ đồng).

- Xuất khẩu: 21.902 triệu USD giảm 6,5% so với ước thực hiện năm 2023 (23.429 triệu USD).

- Nhập khẩu: 17.818 triệu USD giảm 18,3% so với ước thực hiện năm 2023 (21.810 triệu USD).

- Nộp ngân sách: 14.000 tỷ VND giảm 15,7% so với ước thực hiện năm 2023(16.615 tỷ đồng).

- Lao động Việt Nam: 185.000 người giảm 17% so với ước thực hiện năm 2023 (225.000 người), lao động nước ngoài: 4.700 người giảm 12% so với ước thực hiện năm 2023 (5.500 người).

1.4. Đề xuất chủ đề năm 2024 thành phố Hải Phòng: "Tích cực chuyển đổi số - Nâng cao chất lượng môi trường đầu tư - Nâng cao năng lực cạnh tranh"

Đẩy mạnh chuyển đổi số để tạo bước phát triển nhanh, bền vững cho thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, việc chú trọng cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giải quyết thủ tục đầu tư cho doanh nghiệp nhanh chóng, hiệu quả chính là tiền đề cho việc thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong nước cũng như nước ngoài.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Đa dạng hóa các hoạt động thu hút đầu tư có chọn lọc theo định hướng phát triển ba trụ cột trong phát triển kinh tế đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố là: *công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại*; chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ, xúc tiến đầu tư trực tuyến; thu hút các dự án lớn, công nghệ cao có vai trò dẫn dắt, đóng góp lớn cho thành phố, trong đó, thu hút vốn FDI theo bốn định hướng lớn là: chất lượng, hiệu quả, phát triển bền vững, có sự cam kết chuyển giao công nghệ và lao động có kỹ năng cao; phát triển các khu công nghiệp chuyên ngành, có tính liên kết theo chuỗi sản xuất, chuỗi hỗ trợ cung ứng,...; phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch thu hút đầu tư năm 2023.

- Tập trung xây dựng Hồ sơ và triển khai các trình tự, thủ tục để thành lập khu kinh tế Nam Hải Phòng theo chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; phấn đấu thành lập trong năm 2025.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy nhanh việc thực hiện các thủ tục đầu tư, quy hoạch để sớm thành lập các KCN mới, trong đó ưu tiên các KCN Tràng Duệ 3, Giang Biên 2, Nam Tràng Cát, Thủy Nguyên.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc giải phóng mặt bằng bằng để tạo quỹ đất thu hút đầu tư (KCN An Dương, KCN VSIP, KCN Nam Cầu Kiền, KCN Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng và KCN Tiên Thanh).

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, giám sát doanh nghiệp; đặc biệt quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp trong KCN, KKT; tập trung kiểm tra việc hoàn thành các công trình, hạng mục, bảo vệ môi trường

- Phối hợp với các chủ đầu tư đẩy nhanh khởi công và xây dựng các bến container số 3,4,5,6 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi phát triển các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics, bố trí

quỹ đất phù hợp thu hút đầu tư hệ thống trung tâm logistics đạt tầm cỡ quốc gia và quốc tế.

- Quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp trong KCN, KKT; tập trung kiểm tra việc hoàn thành các công trình, hạng mục, bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan đồng thời hướng dẫn, kêu gọi các Nhà đầu tư trong và ngoài nước nghiên cứu đề xuất xây dựng các khu nhà ở xã hội cho công nhân, người lao động, tạo phúc lợi cho người lao động tại các KCN, KKT.

- Đẩy nhanh xây dựng các dự án nhà ở công nhân của Công ty TNHH Pegatron Việt Nam; Dự án nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An; Dự án nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An và các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân khác trong phạm vi khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.

- Thực hiện tốt các Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý với các cơ quan liên quan.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp, tập trung đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp; kết nối doanh nghiệp với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trọng điểm; tham gia triển khai Đề án phát triển Quan hệ lao động của thành phố để giảm bớt tiềm ẩn trong quan hệ lao động, hạn chế tranh chấp lao động tập thể.

- Tăng cường quản lý các nguồn thu ngân sách, đặc biệt rà soát các doanh nghiệp hết hạn ưu đãi, các doanh nghiệp ghi ưu đãi chưa phù hợp, thu thuế các nhà thầu xây dựng đảm bảo thu đúng, thu đủ, không để thất thu ngân sách.

- Tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, rút gọn, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Tiếp tục quản lý, vận hành phát huy tối đa hiệu quả hệ dữ liệu điện tử của Ban Quản lý đã xây dựng, nâng cao hiệu quả quản lý các lĩnh vực, nâng cao năng suất công việc. Tiếp tục áp dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong giải quyết công việc (hợp trực tuyến; tiếp nhận, giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích,...), tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nhà đầu tư, doanh nghiệp tăng cường thực hiện TTHC qua môi trường mạng; đẩy mạnh tuyên truyền (bằng văn bản, Website của Ban, trang fanpage) tới các doanh nghiệp cách thức, các bước giải quyết TTHC qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của thành phố, qua bưu chính công ích,...

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 về xây dựng dữ liệu dùng chung, tích hợp lên hệ thống phần mềm điện tử eHeza; xây dựng ứng dụng eHeza sử dụng trên điện thoại thông minh (tại Quyết định số 2980/QĐ-UBND ngày 02/10/2023).

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả Cổng thông tin điện tử, Fanpage của Ban Quản lý để thực sự trở thành trang thông tin giới thiệu quảng bá, xúc tiến hấp dẫn, phong phú, hiệu quả đối với các nhà đầu tư.

- Duy trì hiệu quả các kênh tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp (đường dây nóng, hộp thư điện tử,...), thường xuyên tổ chức Hội nghị đối thoại hàng tháng, hàng quý hoặc đột xuất để tiếp nhận, giải quyết các ý kiến kiến nghị, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh công tác quản lý, phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chăm lo xây dựng các tổ chức đoàn thể vững mạnh; quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đánh giá đúng người, đúng việc; biểu dương, khen thưởng động viên kịp thời những điển hình tiên tiến, có đóng góp quan trọng đối với sự phát triển của KCN, KKT.

- Tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm của cơ quan; lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng và đề nghị cấp trên biểu dương khen thưởng kịp thời; chủ động xây dựng các điển hình tiên tiến làm hạt nhân của phong trào thi đua.

3. Đề xuất, kiến nghị

3.1. Đề xuất, kiến nghị thành phố

- Quan tâm chỉ đạo việc ưu tiên cấp điện đầy đủ, liên tục cho các KCN. Đồng thời, nghiên cứu, thu hút đầu tư các dự án về năng lượng, đặc biệt là năng lượng tái tạo nhằm đảm bảo ổn định về điện phục vụ cho sản xuất trong các khu công nghiệp.

- Chỉ đạo tập trung hoàn thiện các thủ tục, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư các KCN.

- Quan tâm chỉ đạo xử lý các vướng mắc về quy hoạch, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng của các khu công nghiệp đã được thành lập.

- Tiếp tục tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật của thành phố, đặc biệt là hạ tầng giao thông như hệ thống giao thông kết nối từ các khu công nghiệp đến các trục đường chính, các cảng biển, cửa khẩu.

- Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người lao động trong các khu công nghiệp bao gồm việc đầu tư xây dựng và ban hành những chính sách hỗ trợ người lao động mua nhà ở xã hội.

- Đầu tư phát triển hạ tầng xã hội như các cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch, cơ sở lưu trú chất lượng cao nhằm thu hút, giữ chân người lao động tới làm việc tại thành phố, đặc biệt là lực lượng chuyên gia, lao động tay nghề cao.

- Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất những cơ chế, chính sách đặc thù cho thành phố Hải Phòng trong phát triển công nghiệp, phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách, các điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp thành lập các bộ phận đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo các nghề trọng điểm theo định hướng phát triển của thành phố.

- Chỉ đạo hỗ trợ, khuyến khích mạnh mẽ các tập đoàn, doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước (DDI) liên kết, liên doanh với doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

3.2. Đề xuất, kiến nghị các sở, ngành, địa phương

Đề nghị các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, địa phương liên quan tập trung đẩy nhanh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để tạo quỹ đất thu hút đầu tư (KCN An Dương, KCN VSIP, KCN Nam Cầu Kiền, KCN Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng và KCN Tiên Thanh).

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng kính báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND TP;
- Lãnh đạo Ban (để b/c);
- Các PCM, ĐVSN/BQL;
- Đảng ủy KKT;
- Công đoàn KKT;
- Lưu: VP/BQL.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phạm Minh Đức